

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND
V/v triển khai thực hiện
Nghị định số 111/2022/NĐ-CP
ngày 30/12/2022 của Chính phủ

TP. Tây Ninh, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thành phố.

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Công văn số 1262/UBND-NC ngày 27/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ (sau đây viết tắt là Nghị định số 111/2022/NĐ-CP).

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập Thành phố thực hiện một số nội dung về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể như sau:

I. Triển khai Nghị định số 111/2022/NĐ-CP

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành phố

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai Nghị định số 111/2022/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị và chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố kết quả thực hiện về hợp đồng lao động các công việc hỗ trợ, phục vụ và chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có) tại đơn vị.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn nghiên cứu, quán triệt và thực hiện nghiêm quy định về hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ và chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có) tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

Việc hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (*thay thế các quy định và văn bản liên quan không còn hiệu lực thi hành*).

Thời gian áp dụng: Kể từ ngày 22/02/2023.

2. Đối với hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ

a) Năm 2023, Ủy ban nhân dân Thành phố không ban hành Quyết định giao chỉ tiêu hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

Do đó, UBND Thành phố giao Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố chủ trì, phối hợp Phòng Nội vụ Thành phố căn cứ vào số lượng chỉ tiêu hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ thực hiện trên cơ sở số chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp

công lập mà Ủy ban nhân dân Thành phố đã giao năm 2022¹ tham mưu UBND Thành phố phân bổ kinh phí thực hiện.

b) Thẩm quyền ký kết hợp đồng

- Đối với cơ quan hành chính thành phố: Người đứng đầu cơ quan hành chính ký hợp đồng khi có văn bản Ủy quyền của UBND Thành phố.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập ký hợp đồng.

3. Đối với hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập

a) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3² (tự bảo đảm dưới 70% chi thường xuyên hoặc chưa được giao quyền tự chủ tài chính) trước khi ký hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ cung cấp dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước để đáp ứng nhu cầu nguồn lực còn thiếu so với định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập do bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành, phải báo cáo UBND Thành phố (thông qua Phòng Nội vụ) thống nhất về số lượng được phép ký hợp đồng.

Chậm nhất ngày 01/4 hàng năm, cơ quan, đơn vị báo cáo kế hoạch sử dụng hợp đồng lao động về UBND Thành phố (qua Phòng Nội vụ Thành phố). Chậm nhất ngày 01/5 hàng năm, Phòng Nội vụ Thành phố tham mưu UBND Thành phố có ý kiến bằng văn bản về số lượng được phép ký hợp đồng và báo cáo về Sở Nội vụ, Sở Tài chính trước ngày 01/7 hàng năm.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4 (do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục được ký kết hợp đồng lao động tại khoản 4, Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, thực hiện như sau:

- Chậm nhất trước ngày 15/3 hàng năm, các cơ quan, đơn vị, trường học thuộc UBND Thành phố báo cáo kế hoạch sử dụng hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ về UBND Thành phố (qua Phòng Nội vụ Thành phố). Chậm nhất trước ngày 01/4 hàng năm, Phòng Nội vụ Thành phố tham mưu UBND Thành phố tổng hợp, báo cáo, đề xuất số lượng người ký hợp đồng tại các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4 thuộc lĩnh vực giáo dục của năm sau liền kề, gửi về Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Nội vụ tổng hợp.

c) Đơn vị nhóm 3 và đơn vị nhóm 4 còn số lượng người làm việc đã được UBND thành phố giao thì phải thực hiện tuyển dụng đối với số được giao.

4. Một số nội dung cần lưu ý khi thực hiện hợp đồng lao động

a) Không ký hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính và hợp đồng dịch vụ làm chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

¹ - Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh về việc phân bổ chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân thành phố năm 2022;

- Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh về việc phân bổ chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố năm 2022.

²Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

b) Người được ký hợp đồng lao động phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8 đối với trường hợp cá nhân ký kết hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ hoặc khoản 1 Điều 10 đối với trường hợp cá nhân ký kết hợp đồng lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP và theo Khung năng lực vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Hợp đồng lao động phải được ký kết theo quy định của pháp luật lao động và quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. Người sử dụng lao động có trách nhiệm quan tâm đến chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của người lao động.

d) Người lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP được hưởng tiền lương và các chế độ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động. Tiền lương trong hợp đồng lao động áp dụng một trong hai hình thức: Áp dụng mức tiền lương theo thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật lao động hoặc áp dụng tiền lương theo bảng lương của công chức, viên chức phù hợp với khả năng ngân sách của cơ quan, đơn vị. Trường hợp thỏa thuận áp dụng tiền lương theo bảng lương của công chức, viên chức thì các loại phụ cấp được hưởng (nếu có) được tính vào tiền lương; chế độ nâng bậc lương và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến tiền lương thực hiện như công chức, viên chức.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng được cụ thể như sau:

5.1. Đối với hợp đồng dịch vụ hoặc hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ

a) Cơ quan hành chính: Kinh phí thực hiện hợp đồng từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu khác (nếu có); nằm ngoài quỹ lương của cơ quan, đơn vị.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1³ và nhóm 2⁴: Kinh phí thực hiện hợp đồng được bảo đảm từ nguồn kinh phí tự bảo đảm của đơn vị theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3⁵: Sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp để thực hiện hợp đồng; ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có), bảo đảm không làm tăng tổng chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

d) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4⁶: Kinh phí thực hiện hợp đồng được bố trí trong nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

5.2. Đối với hợp đồng lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ

a) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1 và nhóm 2: Kinh phí thực hiện hợp đồng được bảo đảm từ nguồn kinh phí tự bảo đảm của đơn vị theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

³Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

⁴Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

⁵Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

⁶Đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3: Sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp để thực hiện hợp đồng; ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có), bảo đảm không làm tăng tổng chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định;

c) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4 (trừ đơn vị nhóm 4 thuộc lĩnh vực giáo dục và y tế): Kinh phí thực hiện hợp đồng được bố trí trong nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

d) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4 thuộc lĩnh vực giáo dục và y tế: Kinh phí thực hiện hợp đồng đối với số lao động hợp đồng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị).

6. Nội dung chuyển tiếp: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

II. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học Thành phố có trách nhiệm

Triển khai, thực hiện hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

Xây dựng Kế hoạch nhu cầu sử dụng hợp đồng lao động hàng năm và báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

Định kỳ trước ngày 30/11 hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện hợp đồng lao động về UBND Thành phố (qua Phòng Nội vụ Thành phố).

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND Thành phố (thông qua Phòng Nội vụ Thành phố).

2. Phòng Nội vụ Thành phố

Thẩm định chỉ tiêu hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị và trường học; tổng hợp số lượng hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ theo Kế hoạch đề xuất của các trường học tham mưu UBND Thành phố đề xuất ngành cấp trên theo quy định.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương những vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. Tổng hợp báo cáo UBND Thành phố xem xét, xử lý khó khăn hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại các cơ quan, đơn vị. Tổng hợp kết quả báo cáo UBND Thành phố hàng năm hoặc theo yêu cầu của ngành cấp trên.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị những vướng mắc, khó khăn về kinh phí khi thực hiện ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

Tham mưu UBND Thành phố đẩy mạnh cơ chế thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập để từng bước thực hiện tốt chủ trương tinh giản biên chế, giảm số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện quy định về phân cấp tự chủ tài chính theo quy định hiện hành.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố

Phối hợp Phòng Nội vụ Thành phố, các trường học thẩm định, thống nhất số lượng hợp đồng lao động ngành giáo dục và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong các trường học.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện nội dung công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**